TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **37**/2024/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 119/2024/TLST – DS ngày 25 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp ATĐ, xã TTA, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp ATĐ, xã TTA, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 88.200.000 đồng (Tám mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng). Thời hạn hoàn trả: Khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận bà Th không yêu cầu tính lãi đối với số tiền bà X có nghĩa vụ hoàn trả.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Thị X tự nguyện chịu ½ nhưng được miễn do thuộc diện người cao tuổi.

Bà Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu ½ số tiền 1.103.000 đồng (Một triệu một trăm lẻ ba nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.205.000 đồng (Hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn đồng) bà Th đã nộp theo biên lai thu tiền số ******* ngày **/*/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCN nên hoàn trả lại cho bà Th số tiền 1.102.000 đồng (Một triệu một trăm lẻ hai nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện MCN (1b);
- Chi cục THADS huyện MCN (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang